TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 14 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 347/2024/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Kim Thị Tha R, sinh năm 1988.

HKTT: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ tạm trú: Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1984.

HKTT: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ tạm trú: Ấp G, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Kim Thị Tha R và ông Lê Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Thi Tha R yêu cầu ly hôn, ông Lê Văn N đồng ý. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thị Như Q, sinh ngày 10/11/2013 và Lê Thị A, sinh ngày 29/7/2017, chưa thành niên. Bà Kim Thị Tha R và ông Lê Văn N thống nhất giao con chung tên Lê Thị Như Q cho bà Kim Thị Tha R trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Lê Thị A cho ông Lê Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu

Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Kim Thị Tha R và ông Lê Văn N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Kim Thị Tha R và ông Lê Văn N tự nguyện thỏa thuận bà Tha R chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (giảm ½ do hòa giải thành).

Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Tha R đã nộp theo biên lai thu số 0009391 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An sang thi hành án phí. H lại bà Tha R 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- UBND xã Đ,
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ BẢO TRÂM